

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 13400/BTC-CST
V/v trả lời kiến nghị của Hiệp hội
chế biến và xuất khẩu thủy sản
Việt Nam.

Hà Nội, ngày 28 tháng 8 năm 2025

Kính gửi: Hiệp hội chế biến và xuất khẩu thủy sản Việt Nam.

Bộ Tài chính nhận được phản ánh của Hiệp hội chế biến và xuất khẩu thủy sản Việt Nam (thông qua thông tin từ Bộ Tư pháp) về chính sách thuế. Về kiến nghị của Hiệp hội chế biến và xuất khẩu thủy sản Việt Nam, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

1. Nội dung kiến nghị liên quan đến vướng mắc về thuế tiêu thụ đặc biệt (TTĐB) cho rượu sử dụng để sản xuất xuất khẩu, gia công xuất khẩu:

Nội dung kiến nghị:

Doanh nghiệp phải nộp trước thuế TTĐB cho rượu và các loại phụ gia có chứa rượu (để chế biến thực phẩm) khi nhập khẩu hoặc mua trong nước, sau đó mới được xem xét hoàn thuế nếu chứng minh được là đã sử dụng để sản xuất hàng xuất khẩu. Trong khi đó, rượu chỉ dùng làm nguyên liệu chế biến thực phẩm không gây tác hại đến sức khỏe (do phải trải qua một quá trình chế biến như gia nhiệt, phối trộn, ... và chỉ sử dụng một lượng nhỏ trong thực phẩm), do đó không thuộc đối tượng điều tiết chính của sắc thuế TTĐB (được thiết kế để điều tiết hành vi tiêu dùng có hại cho sức khỏe hoặc xa xỉ như rượu bia để uống, thuốc lá, xe sang...).

Quy định này đã dẫn đến các tác động bất lợi cho sản xuất kinh doanh:

- Ảnh hưởng đến dòng vốn của doanh nghiệp: Quá trình hoàn thuế kéo dài, tồn đọng vốn lớn, ảnh hưởng đến dòng tiền và chi phí sản xuất của doanh nghiệp.

- Gây áp lực tài chính, gia tăng chi phí của doanh nghiệp: Việc nộp trước thuế TTĐB làm tăng chi phí trước mắt, trong khi doanh nghiệp chưa thể thu hồi vốn từ đơn hàng xuất khẩu. Thủ tục hoàn thuế phức tạp và kéo dài khiến cả doanh nghiệp lẫn cơ quan quản lý Nhà nước tốn thêm thời gian, nhân lực để thực hiện.

- Ảnh hưởng đến năng lực cạnh tranh: Chi phí tăng làm giảm sức cạnh tranh của hàng thủy sản Việt Nam so với các nước đối thủ không áp dụng chính sách thuế tương tự.

- Không hiệu quả trong quản lý Nhà nước: Việc đánh thuế trước rồi hoàn sau đối với rượu trong chế biến thực phẩm xuất khẩu vừa không hiệu quả về mặt quản lý Nhà nước, vừa gây bất lợi cho doanh nghiệp xuất khẩu, đi ngược chủ trương thúc đẩy xuất khẩu và cải thiện môi trường kinh doanh của Chính phủ.

Đề nghị Bộ Tài chính xem xét, sớm đưa vào văn bản pháp lý để:

- Miễn thuế TTĐB tại khâu đầu vào đối với các loại rượu/phụ gia có gốc rượu dùng làm nguyên liệu để sản xuất hàng hóa phục vụ xuất khẩu, tương tự như cơ chế miễn thuế nhập khẩu nguyên liệu phục vụ xuất khẩu.

- Hoặc đơn giản hóa, rút ngắn quy trình hoàn thuế, áp dụng cơ chế hậu kiểm thay vì yêu cầu nộp trước – hoàn sau, nhằm giảm áp lực tài chính và thủ tục hành chính cho doanh nghiệp.

Bộ Tài chính xin trả lời như sau:

- Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 Luật Thuế TTĐB số 27/2008/QH12 thì rượu thuộc đối tượng chịu thuế TTĐB.

- Tại điểm b khoản 1 Điều 8 Luật Thuế TTĐB số 27/2008/QH12 về hoàn thuế quy định:

“Điều 8. Hoàn thuế, khấu trừ thuế

1. Người nộp thuế TTĐB được hoàn thuế đã nộp trong các trường hợp sau:

...

b) Hàng hóa là nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất, gia công hàng xuất khẩu;”

- Luật Thuế TTĐB số 66/2025/QH15 kế thừa quy định trên tại điểm a khoản 1 Điều 9.

- Theo quy định của Luật Thuế TTĐB thì thuế TTĐB không quản lý theo mục đích sử dụng.

Theo đó, trường hợp rượu là nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất, gia công hàng xuất khẩu sẽ được hoàn thuế TTĐB đã nộp theo quy định.

2. Nội dung kiến nghị liên quan đến chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) và chính sách thuế GTGT đối với sản phẩm thủy sản đông lạnh:

- Nội dung kiến nghị:

Văn bản 2550/BTC-TCT ngày 12/3/2021 của Bộ Tài Chính đã xác nhận chế biến thủy sản là “hoạt động chế biến”: “Căn cứ vào các quy định nêu trên thì các hoạt động: (i) chế biến từ sản phẩm tươi sống đã qua đông lạnh đến -18 độ C; (ii) chế biến từ sản phẩm tươi sống thành sản phẩm chín; (iii) chế biến từ nguyên liệu có pha trộn gia vị phụ liệu để ra hàng GTGT đều là hoạt động chế biến thủy sản và được phân vào nhóm ngành 102-1020: Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản.”

Tuy nhiên, đến nay nội dung quan trọng này vẫn chưa được đưa vào hệ thống văn bản quy phạm pháp luật chính thức, gây khó khăn trong thực tiễn triển khai tại các địa phương.

Đề xuất: Bộ Tài chính đưa nội dung trên, đã được Bộ xác nhận tại công văn số 2550/BTC-TCT ngày 12/3/2021 vào văn bản quy phạm pháp luật quy định

rõ chế biến thủy sản là “hoạt động chế biến” và được hưởng ưu đãi thuế suất TNDN cho hoạt động chế biến thủy sản.

- Nội dung kiến nghị:

Quan điểm không thống nhất giữa Bộ Tài chính và Cục Thuế về thuế suất GTGT cho sản phẩm thủy sản (SPTS) đông lạnh:

- Theo Công văn 5423/TCT-CS (28/12/2018) và các công văn từ Cục thuế tỉnh (Kiên Giang, Cà Mau), SPTS đông lạnh thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

- Tuy nhiên, kết luận thanh tra của Bộ Tài chính năm 2024 và các công văn 1757/CTCMA-TTHT (02/8/2024), 2074/CTCMA-TTHT (16/9/2024), 2147/CTCMA-TTHT (24/9/2024) khẳng định SPTS đông lạnh phải chịu thuế GTGT 10%, căn cứ Công văn 2550/BTC-TCT.

- Thanh tra Cục Thuế cho rằng ưu đãi thuế TNDN (theo Công văn 2550/BTC-TCT) không liên quan đến thuế GTGT (theo Thông tư 219/2013/TT-BTC). Thực tế này khiến doanh nghiệp khó xác định đúng mức thuế GTGT phải kê khai, dễ bị truy thu, không được khấu trừ thuế đầu vào, ảnh hưởng lớn đến chi phí và rủi ro pháp lý trong thanh kiểm tra thuế.

Đề nghị Bộ Tài chính và Cục Thuế sớm có văn bản hướng dẫn thống nhất, rõ ràng gửi tới các Cục Thuế địa phương và doanh nghiệp, theo hướng:

- Ưu đãi thuế TNDN thực hiện theo công văn số 2550/BTC-TCT, áp dụng cho sản phẩm được xác định là “chế biến” theo quy định.

- Việc áp dụng thuế GTGT phải thực hiện đúng theo Thông tư 219/2013/TT-BTC, không mặc định rằng nếu sản phẩm được hưởng ưu đãi TNDN thì phải chịu thuế GTGT 10%. Nếu sản phẩm đông lạnh chưa qua chế biến sâu, chỉ sơ chế như rửa, cấp đông, cắt khúc... thì cần được xác định là không chịu thuế GTGT như trước nay vẫn áp dụng. Việc hướng dẫn cần mang tính thống nhất, áp dụng đồng bộ trên toàn quốc để tránh tình trạng mỗi địa phương hiểu và thực hiện khác nhau, làm tăng gánh nặng và rủi ro cho doanh nghiệp.

Bộ Tài chính xin trả lời như sau:

- Về chính sách thuế GTGT:

Tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định về đối tượng không chịu thuế đã quy định rõ thế nào là sản phẩm chỉ qua sơ chế thông thường và trong trường hợp không xác định được thì Bộ Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm căn cứ vào quy trình sản xuất sản phẩm cây trồng, rừng trồng, chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, đánh bắt do người nộp thuế cung cấp để xác định là sản phẩm chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường của tổ chức, cá nhân tự sản xuất, đánh bắt bán ra và ở khâu nhập khẩu theo quy định của pháp luật.

- Về chính sách thuế TNDN:

Hiện tại, Bộ Tài chính đang xây dựng dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn thi hành Luật Thuế TNDN số 67/2025/QH15, trong đó bao gồm nội dung này.

Bộ Tài chính trả lời đề Hiệp hội chế biến và xuất khẩu thủy sản Việt Nam được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ (để b/c);
- Bộ Tư pháp;
- Công Pháp luật quốc gia (để công khai);
- Vụ Pháp chế; Cục Thuế;
- Cục CNTT&CĐS (để đăng tải);
- Lưu: VT, CST (06 b).

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ, GIÁM SÁT
CHÍNH SÁCH THUẾ, PHÍ VÀ LỆ PHÍ
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Lưu Đức Huy